

Số: 01/2020/QĐST-KDTM.

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 02 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2020/TLST- KDTM, ngày 02/01/2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH N; Địa chỉ: Tầng 19, số 229, phố T, phường N, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn C, chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên và bà Lê Thị Ngọc B, chức vụ Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T; CMND số 091587129 cấp ngày 02/11/2019 tại Công an tỉnh T; Địa chỉ liên lạc: Tầng 19, số 229 phố T, phường N, quận Đ, thành phố H, V.

Bị đơn: Công ty cổ phần xây dựng Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc Công ty; Địa chỉ: Lô B59, khu đô thị A, phường V, thành phố B, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty cổ phần xây dựng Đ do ông Nguyễn Văn T, Giám đốc đại diện có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH N toàn bộ số tiền gốc: 19.343.840.025đồng (Mười chín tỷ ba trăm bốn mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn không trăm hai mươi lăm đồng); tiền lãi: 3.768.266.581đồng (Ba tỷ bảy trăm sáu mươi tám triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi một đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 23.112.106.606đồng (Hai mươi ba tỷ một trăm mười hai triệu một trăm linh sáu nghìn sáu trăm linh sáu đồng) tính đến ngày 17/02/2020 theo các Hợp đồng mua bán nhựa đường số 15/2017/PLC.NĐ ngày 02/01/2017, Hợp đồng mua bán nhựa đường số 08/2018/PLC.NĐ ngày 01/01/2018; Hợp đồng mua bán nhựa đường số 10/2019/PLC.NĐ ngày 04/01/2019.

Về thời hạn và kỳ hạn thanh toán: Từ tháng 03/2020 đến hết tháng 10/2021, mỗi tháng Công ty cổ phần xây dựng Đ phải thanh toán cho Công ty TNHH N ít nhất 1.000.000.000đồng (một tỷ đồng) cho đến hết số tiền nợ gốc vào tháng 10/2021.

Trường hợp Công ty cổ phần xây dựng Đ thanh toán đúng kỳ hạn và đủ số tiền như đã thoả thuận trên thì Công ty cổ phần xây dựng Đ không phải trả tiền lãi là 3.767.266.581đồng.

Trong trường hợp Công ty cổ phần xây dựng Đ không thanh toán, chậm thanh toán hoặc không thanh toán đủ số tiền tối thiểu cho mỗi kỳ hạn đối với bất kỳ hạn thanh toán nào như đã thoả thuận thì Công ty TNHH N có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án buộc Công ty cổ phần xây dựng Đ phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc: 19.343.840.025đồng (Mười chín tỷ ba trăm bốn mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn không trăm hai mươi lăm đồng) và tiền lãi: 3.768.266.581đồng (Ba tỷ bảy trăm sáu mươi tám triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi một đồng), tổng cộng cả gốc và lãi 23.112.106.606đồng (Hai mươi ba tỷ một trăm mười hai triệu một trăm linh sáu nghìn sáu trăm linh sáu đồng) tính đến ngày 17/02/2020.

3. Về án phí: Công ty TNHH Nhựa đường P và Công ty cổ phần xây dựng Đ do ông Nguyễn Văn T đại diện mỗi bên phải chịu 32.778.000đồng (Ba mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng, đã làm tròn số) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Xác nhận Công ty TNHH Nhựa đường P đã nộp 65.706.000đồng (Sáu mươi năm triệu bảy trăm linh sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0000068, ngày 26/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả Công ty TNHH N số tiền 32.928.000đ (Ba mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- CCTHADS thành phố Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng